

3. NHÁNH 3: BÉ YÊU CÁC BẠN

Thứ hai, ngày 30 tháng 09 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dạy kỹ năng ca hát bài “tìm bạn thân”

Nghe hát: Mèo con lười học

Trò chơi âm nhạc: bé nhảy theo nhạc

Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội- thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ bước đầu làm quen với giai điệu bài hát
- Trẻ hát theo cô một số câu trong bài hát, biết hứng ứng và thể hiện được một số động tác nhún nhảy, vỗ tay theo giai điệu của bài hát
- Trẻ hứng thú cùng cô qua các động tác nhún nhảy, lắc lư, nghiêng đầu khi nghe bài hát “”
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi âm nhạc
- Rèn phát triển tai nghe cho trẻ
- Cô giáo dục trẻ yêu quý bạn bè của mình

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nhạc bài hát: “tìm bạn thân” “mèo con đi học”
- Xắc xô, trống, thanh mõ, gáo dừa, đàn

3. Tiến hành hoạt động:

*** ổn định gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “tìm bạn, tìm bạn”
- + Các con vừa tìm được những bạn nào?

a. Hoạt động 1: Dạy kỹ năng ca hát: “tìm bạn thân”

- Cô giới thiệu tên bài hát “tìm bạn thân” tác giả Việt Anh

- Cô hát mẫu 2 lần
- Lần 1: Cô hát bài hát không kết hợp nhạc, cô đọc lời bài hát
- Lần 2: cô thể hiện bài hát cùng kết hợp nhạc
- Hỏi trẻ tên bài hát. Cho cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần.
- Cô giảng nội dung bài hát: bài hát nói về tình cảm bạn bè yêu thương , quý mến nhau
- Luyện trẻ: cô cho cả lớp hát bài hát 2-3 lần
- + Tổ (3 tổ)
- + Nhóm (2 nhóm)
- + Cá nhân (từ 3-4 trẻ)
- Cô nhận xét, khuyến khích, động viên trẻ tích cực thể hiện bài hát, nhún nhảy theo giai điệu, kết hợp vỗ tay theo nhịp bài hát
- Cô hỏi trẻ tên bài hát.
- Cả lớp hát kết hợp với vỗ tay theo nhạc
- Cô giáo dục trẻ yêu quý bạn bè

b. Hoạt động 2: Nghe hát “Mèo con lười học”

- Cô giới thiệu về bài hát “mèo con lười học” nhạc Chun Chin
- Cô hát 2 lần kết hợp cùng đàn
- Hỏi trẻ tên bài hát
- Cô giảng nội dung bài hát: bài hát nói về một chú mèo lười đi học đã kiếm cớ là cái đuôi bị đau để không phải đi học, nhưng khi bạn cừu bảo cắt đuôi đi là sẽ khỏi mèo sợ quá phải đi học ngay
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc
- Lần 3 : cô cho trẻ xem clip bài hát trên màn hình trẻ có thể lên hưởng ứng theo bài hát.

b. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “bé nhảy theo nhạc

- Cô nói tên trò chơi "Bé nhảy theo nhạc"
- Cô giới thiệu cách chơi: Cô cho trẻ nghe nhạc khi trẻ nghe nhạc trẻ nhảy theo nhạc, khi nhạc dừng trẻ dừng lại và không được nhảy
- Cô nói luật chơi: khi nhạc dừng mà vẫn còn bạn nhảy nhảy thì bạn đó phải nhảy lò cò
- Cô hướng dẫn và chơi cùng trẻ
- Trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô động viên trẻ chơi
- Cô nhận xét trẻ chơi và khen ngợi trẻ
- * **Kết thúc:** Cô và trẻ cùng cất đồ dùng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ ăn: Cháu Khoa chưa chịu ăn
- Lý do: cháu mới khỏi ốm

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên, dỗ dành trẻ cho trẻ ăn từng chút, không ép trẻ ăn
- Trao đổi với phụ huynh có chế độ ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng cho trẻ vừa khỏi ốm

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ sức khỏe tốt, vui vẻ khi đến lớp
- Trẻ ăn ngon, biết ăn các loại thức ăn khác nhau

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ nhanh nhẹn, chào hỏi vui vẻ, tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ biết chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn trong việc thu dọn đồ chơi

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ biết hưởng ứng theo giai điệu bài hát (vỗ tay, lắc lư người)
- Một số trẻ chưa tập trung khi tham gia trò chơi âm nhạc (cháu Minh Anh, Ngọc Huyền, Minh Vũ)

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:36 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ ba, ngày 01 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: VĐCB: Bò tới đích thẳng hướng
Lĩnh vực phát triển: thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động “bò tới đích thẳng hướng”
- Trẻ biết cách bò bằng hai bàn tay và cẳng chân. Trẻ biết đặt hai bàn tay và hai cẳng chân áp xuống sàn, bò chân nọ tay kia thẳng hướng cho tới đích
- Rèn cho trẻ sự phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Sàn tập sạch sẽ, thoáng mát
- Vạch xuất phát
- Nhạc “trường chúng cháu là trường mầm non”

3. Tiến hành hoạt động

a. Hoạt động 1 : Khởi động :

- Cô và trẻ đi các kiểu đi: nhanh, chậm, kiễng chân, gót chân, khom lưng, đi thường và đứng thành vòng tròn.

b. Hoạt động 2 : Trọng động

+ **Bài tập phát triển chung:** tập kết hợp bài hát “trường chúng cháu là trường mầm non”(2 lần x 4 nhịp)

Bài 1:

- Hô hấp: Tập hít thở
- Tay: Đưa tay phía trước, ra sau (ĐT NM) (2 lần x 8 nhịp)
- Lưng/ bụng: Nghiêng người sang 2 bên
- Chân: Ngồi, chân dang sang 2 bên

+ Vận động cơ bản: Bò tới đích thẳng hướng

- Cô giới thiệu tên vận động
- Cô làm mẫu lần 1 không phân tích
- Cô làm mẫu lần 2 có phân tích: Khi nghe thấy hiệu lệnh một tiếng xắc xô cô bước đến vạch xuất phát, cô chống hai tay áp xuống sàn trước vạch xuất phát, quỳ hai cẳng chân đặt sát sàn, khi có hiệu lệnh “bò” cô bò kết hợp tay nọ chân kia, mắt nhìn thẳng về phía trước cứ như thế cô bò kết hợp tay nọ chân kia bò thẳng hướng về phía nhà bạn búp bê. Cô chào bạn búp bê sau đó về cuối hàng đứng
- Cô hỏi trẻ tên vận động
- Cô mời một trẻ khá lên tập
- Luyện trẻ:
- Cá nhân,
- Tổ (thi đua 2 tổ)
- Nhóm (2 nhóm)
- Cô chú ý bao quát sửa sai , hướng dẫn cho trẻ

+Trò chơi vận động “ cáo và thỏ”

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ cáo và thỏ”
- Cách chơi: Cô làm cáo, trẻ làm thỏ các chú thỏ đi kiếm ăn trên bãi cỏ, khi các chú thỏ nghe thấy tiếng cáo kêu “ gừ..gừ..) phải chạy thật nhanh về hang (vòng tròn)
- Luật chơi: nếu bạn thỏ nào để cáo bắt được phải đổi vai chơi
- Trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên trẻ.Cô nhận xét trò chơi, khen trẻ.

b .Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh lớp 1-2 vòng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh:

- Giờ ăn ngủ vệ sinh: một số cháu chưa chịu xúc ăn : Thiên, Minh Vũ, Đức, Phúc
- Lý do: Cháu còn ỷ lại cô trong việc xúc ăn

b. Phương án giải quyết:

- Cô cầm tay hướng dẫn trẻ
- Cô động viên trẻ tự cầm thìa tự xúc ăn

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ sức khỏe tốt, vui vẻ khi đến lớp
- Trẻ ngủ ngon, ngủ đủ giấc

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ nhanh nhẹn, chào hỏi vui vẻ, tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có nề nếp trong các hoạt động

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- 90% trẻ có kỹ năng bò tới đích, biết cách bò theo hướng dẫn của cô giáo (Cháu Bảo An, Hải Yến, Hạ Vũ, Minh Vũ,..)
- Một số cháu còn nhút nhát khi tham gia hoạt động (cháu Ngọc, Thiên, Như Ý,..)

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải lên hệ thống edu.smas.edu.vn lúc 11:36 15/11/2024
bởi Lê Thanh Phương (c0sc@uongitn) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ tư, ngày 02 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Nhận biết bạn trai, bạn gái
Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ bước đầu nhận biết và nói được nói được từ “ bạn trai, bạn gái”
- Trẻ bước đầu nhận biết được một số đặc điểm khác nhau của bạn trai, bạn gái qua cách mặc quần áo, tóc, sở thích,...
- Trẻ bước đầu nhận biết được giới tính của mình của bạn qua sự gợi ý của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Cô giáo dục trẻ chơi thân thiện với các bạn.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Ảnh của từng trẻ
- Tranh vẽ hình ảnh bạn trai, bạn gái
- Bảng gai 2 cái, Nhà 2 cái

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định**

- Cô và trẻ cùng trẻ đọc bài thơ “tình bạn”
 - Cô trò chuyện cùng trẻ
- + Con thích chơi với bạn nào? Bạn đó là bạn trai hay bạn gái?

a:Hoạt động 1: Nhận biết bạn trai, bạn gái

- Cô cho trẻ nhận biết bạn trai bạn gái theo sự nhận biết của trẻ
- Cô chỉ vào bạn gái và hỏi;+ Con tên gì ? con là con trai hay con gái ?

- Cô cho cả lớp nói, cá nhân trẻ nói :+ Lớp mình bạn nào là bạn gái ?
- Cô cho trẻ nói tên hoặc chỉ vào bạn ?
- Cô chỉ vào bạn trai và hỏi trẻ + Con có biết con là con trai hay con gái?
- + Bạn là bạn trai hay bạn gái ?
- Cô cho cả lớp nói, cá nhân nói
- + Lớp mình còn bạn nào là bạn trai ?
- + Bạn trai và bạn gái có điểm gì khác nhau ?
- + Bạn trai tóc như thế nào ?
- + Tóc bạn gái như thế nào ?
- + Tóc bạn trai có buộc được không ? vì sao ?
- + Bạn gái mặc quần áo như thế nào ?
- + Bạn trai thường mặc quần áo như thế nào ?
- Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ. Cô cho trẻ chơi “ dung dăng dung dè”

b: Hoạt động 2: Luyện tập, củng cố

*** Trò chơi 1: “ chọn đúng ảnh”**

- Cô chia trẻ thành hai đội
- Cô nói cách chơi: cô có hai hình ảnh một bạn trai và một bạn gái. Cô yêu cầu trẻ lên lấy ảnh bạn trai gắn sang hình ảnh của bạn trai, hình ảnh của bạn gái gắn sang hình ảnh của bạn gái.
- Luật chơi: đội nào nhặt được đúng ảnh theo yêu cầu của trò chơi đội đó thắng, đội thua nhảy lò cò
- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi, giúp đỡ trẻ lúc cần thiết
- Cô nhận xét trẻ chơi

*** Trò chơi 2: “ về đúng nhà”**

- Cô nói cách chơi: cô có hai ngôi nhà, một ngôi nhà của bạn gái, một ngôi nhà của bạn trai, yêu cầu của cô là trẻ phải tìm nhà đúng với giới tính của bản thân mình (bạn gái về nhà bạn gái, bạn trai tìm về đúng nhà bạn trai)
- Luật chơi: Bạn nào không chạy được về đúng nhà bạn đó phải chạy một vòng quanh lớp.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi, giúp đỡ trẻ lúc cần thiết. Cô nhận xét trẻ chơi

* **Kết thúc:** cô cho trẻ thu dọn đồ chơi

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chiều: Châu Thiên còn quấy khóc, không tham gia hoạt động chiều cùng bạn
- Lý do: cháu ngủ chưa đủ giấc

b Phương án giải quyết:

- Cô dỗ dành trẻ, cho trẻ đi lau mặt để trẻ tỉnh táo
- Trao đổi cùng phụ huynh cho trẻ ngủ và dạy đúng giờ như trên lớp trong những ngày trẻ được nghỉ ở nhà

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ sức khỏe tốt, vui vẻ khi đến lớp
- Trẻ ngủ ngon, ngủ đủ giấc

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ nhanh nhẹn, chào hỏi vui vẻ, tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có nề nếp khi xếp hàng vệ sinh rửa tay, rửa mặt, uống nước

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ nhận biết được bạn trai, bạn gái khi được hỏi
- Một số trẻ còn chưa tích cực thu dọn đồ chơi cùng các bạn (cháu Minh Anh, Quang, Minh)

Thứ năm, ngày 03 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Kể chuyện bé nghe “đôi bạn tốt”
Lĩnh vực phát triển: ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện (gà tơ đi học ,gà mẹ, gà tơ, gà mái mơ, vịt xám, ...) bước đầu làm quen với nội dung câu chuyện
- Trẻ trả lời được câu hỏi đơn giản cô đưa ra theo nội dung câu chuyện,nói được một số từ đơn giản (gà, vịt,..)
- Rèn phát triển ngôn ngữ của trẻ thông qua nội dung câu chuyện
- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện. Qua câu chuyện biết yêu thương, giúp đỡ bạn.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Tranh có nội dung câu chuyện
- Nhạc bài hát : đàn gà trong sân
- Rối dẹt các nhân vật trong truyện

3. Tiến hành hoạt động:

* ổn định- gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài “chú vịt con lông vàng”
- Cô giới thiệu truyện: “đôi bạn tốt”.

a.Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô kể chuyện trẻ nghe:
 - + Lần 1: Cô kể diễn cảm nội dung câu chuyện bằng lời
 - Cô hỏi trẻ tên truyện
 - + Lần 2: Cô kể chuyện kết hợp tranh minh họa nội dung câu chuyện.

- Cô giảng giải nội dung truyện: câu chuyện nói về bạn gà và bạn vịt cùng nhau đi kiếm ăn, nhưng do gà con tức giận với vịt con nên đã đuổi vịt con ra chỗ khác không cho vịt bới giun cùng, nên vịt con đã bơi xuống ao để bắt cá, còn gà con ở trên bờ bới giun và bị con cáo rình bắt, vịt con đã cứu được gà con khỏi con cáo và từ đó gà con và vịt con trở thành đôi bạn tốt

- Lần 3: kể chuyện trên sa bàn

- Cô giáo dục trẻ chăm yêu quý bạn bè

b.Hoạt động 2: Đàm thoại nội dung câu chuyện

+ Cô kể câu chuyện gì ?

+ Trong câu chuyện có ai?

+ gà con và vịt con đi đâu?

+ Vì sao vịt không bới được giun?

+ Gà con nói như thế nào với vịt con ?

+ gà con đã gặp phải chuyện gì?

+ vịt con làm gì để cứu bạn?

+ Vịt con và gà con đã trở thành đôi bạn như thế nào?

- Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ trẻ, động viên trẻ trả lời to rõ ràng, động viên trẻ nói câu dài. Cô chú ý sửa ngọng cho trẻ

* **Kết thúc** : Cô cho trẻ xem lại câu chuyện trên video

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a.Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chơi tập: cháu Minh Anh chưa chú ý nghe kể chuyện

- Lý do: cháu bị thu hút bởi các đồ chơi khác xung quanh lớp

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên gọi cá nhân lên cùng cô kể chuyện, hỏi trẻ về câu chuyện cô đang kể

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ sức khỏe tốt, vui vẻ khi đến lớp
- Trẻ ăn ngon, ăn hết xuất cơm của mình

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ nhanh nhẹn, chào hỏi vui vẻ, tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có nề nếp trong các hoạt động

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ nhớ tên truyện và các nhân vật trong truyện
- Chú ý nghe cô kể chuyện
- Một số cháu ngôn ngữ còn ngọng, nói chưa rõ (cháu Việt Quang, Bảo Hân..)

Thứ sáu, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép
Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội- thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết chào hỏi lễ phép với người lớn và bạn bè.
- Trẻ có kỹ năng sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp với tình huống, đối tượng khi giao tiếp.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Hình thành cho trẻ kỹ năng chào hỏi, giao tiếp với mọi người.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Rối tay minh họa truyện “Mèo con lễ phép”
- Nhạc bài hát “ Lời chào buổi sáng”, “ Tìm bạn thân”
- Phòng học sạch sẽ, thoáng mát.
- Ghế đủ cho trẻ ngồi.

3. Tiến hành hoạt động:

*** HĐ1: Câu chuyện về sự lễ phép.**

- Cô cho trẻ ngồi quanh cô, kể cho trẻ nghe câu chuyện “Mèo con lễ phép”
- + Chúng mình vừa nghe câu chuyện gì?
- + Gà trống và Mèo bạn nào đáng khen hơn? Vì sao?
- Cô giáo dục trẻ: Biết chào hỏi lễ phép sẽ được mọi người yêu quý.

*** HĐ2: Dạy trẻ cách chào hỏi lễ phép**

- Cô cho trẻ ngồi về tổ hình chữ u.
- Hỏi trẻ: Sáng nay đi học con chào cô giáo thế nào?

+ Khi đi học về gặp mẹ con chào thế nào?

- Khái quát: Lời chào thể hiện sự lễ phép, ngoan ngoãn và tôn trọng đối với người lớn.

- Cô hướng dẫn trẻ chào lễ phép với người lớn: Khi chào người cô đứng thẳng, hai chân chụm lại, tay khoanh trước ngực, miệng cười tươi nhìn về phía người được chào, đầu hơi cúi và lời nói phải rõ ràng, đủ nghe.

- Cô làm mẫu “Con chào ông ạ!”, “Con chào bố ạ!”, “Con chào mẹ ạ!” ...

- Cho cả lớp đứng dậy tập chào hỏi lễ phép.

+ Chúng mình đứng chào như nào?

+ Chân như nào?

+ Miệng như nào?

+ Tay như nào?

- Cho cả lớp tập chào cô 3 - 4 lần.

- Cô cho từng cá nhân trẻ tập chào. (Cô quan sát, sửa sai cho trẻ)

- Cho cả lớp chào lại 1 lần.

- Cô tạo tình huống: Cô giáo lớp khác vào lớp.

+ Cô A đến chơi với lớp mình, cả lớp cùng chào cô nào!

- Hỏi trẻ cách chào khi gặp bạn.

- Cô hướng dẫn trẻ cách chào bạn: Khi chúng mình chào bạn, miệng cười tươi, mắt nhìn vào bạn, tay vẫy chào và nói “ Tớ chào bạn”

- Cô cho trẻ tập chào bạn bên cạnh.

- Trò chơi: “Tìm bạn”

- Cách chơi: Cả lớp đi vòng tròn trên nền bài hát “Tìm bạn thân”. Khi nhạc dừng tìm một người bạn thân và chào nhau.

***HD3: Kết thúc.**

- Cô cùng trẻ hát và vận động minh họa bài “ Lời chào buổi sáng”.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chơi tập: Cháu Hạ Vũ chưa tập trung còn nằm ra lớp
- Lý do: cháu chưa quen với việc học, ở nhà được bố mẹ cho chơi tự do

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên gọi cá nhân trẻ nên ngồi gần cô

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:36 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚP HỌC CỦA BÉ

Nhánh 3: Bé yêu các bạn

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 30/09/2024 đến ngày 04/10/2024

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thu Huyền

Trần Thị Sáu

Lê Thanh Hiền Hương

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống hoc.mas.edu.vn lúc 11:36 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (cacc_huong@h) - Trường Mầm non